

Bản án số: 49/ 2021/ HS-ST
Ngày: 21/ 9/ 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/ TLST- HS ngày 06 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 39/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

- Lê Văn T; sinh năm 1967 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang C và bà Trịnh Thị S (đã chết); có vợ: Chị Phạm Thị Th và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án: Tại Bản án số 39/2016/HSST ngày 25/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (tiền dùng vào đánh bạc là 5.980.000 đồng). Lê Văn T chưa chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Phạm Thị H; sinh năm 1986 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Vũ X, xã Ninh V, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân B và bà Trần Thị S; có chồng: Anh Nguyễn Văn Đ và có 04 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh ngày 07 tháng 7 năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ - XPHC ngày 03/10/2020, bị Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Trung K; sinh năm 1987; trú tại: Xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm 1992; trú tại: Xóm 12, xã Giao T, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vũ Anh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Lê Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích; Ngày 03/10/2020, Phạm Thị H bị Công an thành phố Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Trưa ngày 09/5/2021, Phạm Thị H và Lê Văn T đến nhà em trai H là Phạm Trung K, sinh năm 1987 ở xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, K gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992, trú tại xã Giao T, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đến nhà K chơi. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, K nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ T, H, Q đánh “Liêng” được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý. K lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà rồi K, T, H, Q ngồi tại phòng khách cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, mỗi ván “chầu gà” 10.000 đồng, “tổ” cao nhất 100.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Khánh H, huyện Yên Khánh phát hiện lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và số tiền 4.200.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Văn Q số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 10/5/2021, Công an xã Khánh H, huyện Yên Khánh chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền Lê Văn T, Phạm Thị H, Nguyễn Văn Q, Phạm Trung K dùng vào đánh bạc là 4.200.000 đồng đã thu giữ tại chiếu bạc. Số tiền 5.000.000 đồng thu trên người, Nguyễn Văn Q không dùng vào đánh bạc.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo H đang có thai; ngày 07/7/2021, bị cáo sinh 01 con.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSYK ngày 04/ 8/ 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với T, H. Bị cáo H áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H từ 6 tháng đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 4.200.000 đồng mà bị cáo và người liên quan đã sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mà bị cáo và người liên quan đã sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H khai nhận có hành vi đánh Liêng được thua bằng tiền với số tiền là 4.200.000 đồng đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 09/5/2021 tại nhà anh Phạm Trung K ở xóm N, xã Khánh H, huyện Yên Khánh, sau khi được K rủ đánh Liêng, bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H nhất trí, đã cùng với Phạm Trung K, Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 4.200.000 đồng.

Lê Văn T, Phạm Thị H có hành vi đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm...”

Đối với bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi đánh bạc vào ngày 25/3/2016; bị cáo H bị Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc vào ngày 03/10/2020, về quyết định và án tích chưa được xóa, nay lại thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó hành vi đánh bạc vào ngày 09/5/2021 của bị cáo T, H đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo T, H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo T, H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo H khi phạm tội đang có thai nên áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo T đang có tiền án về tội đánh bạc, bị cáo H đang có tiền sự về hành vi đánh bạc và nhân thân đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, mặc dù tiền án, tiền sự đã cấu thành tội. Song cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Trung K, Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi đánh bạc cùng với bị cáo T, H song số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc và chưa bị kết án về tội đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc. Công an huyện Yên Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K và Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Q số tiền 5.000.000 đồng, do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Về số tiền 4.200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T, Phạm Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với Lê Văn T; Phạm Thị H. Bị cáo Huệ áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T; Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T; Phạm Thị H mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.200.000 đồng (*bốn triệu hai trăm nghìn đồng*) do sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng vào việc phạm tội.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Yên Khánh đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh theo giấy ủy nhiệm chi ngày 13/8/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Khánh và vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2021 giữa Công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T; Phạm Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; người CQLNV liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.